

TÊN LỬA PHÒNG KHÔNG, tên lửa có điều khiển để diệt mục tiêu trên không.

TLPK là một thành phần của tổ hợp tên lửa phòng không. Các bộ phận chính của TLPK gồm: thân, các loại cánh (bộ phận khí động), thiết bị tự động lái, thiết bị điều khiển, đầu đạn và động cơ. Thân dùng để chứa đầu đạn, các thiết bị điều khiển và động cơ, thiết bị điện trên khoang. Phần đầu và đuôi của thân thường có dạng hình chóp hoặc parabol, phần giữa là hình trụ. Các cánh lái được bố trí trên thân tên lửa để tạo lực và mômen điều khiển bay. Hoạt động của chúng được thực hiện nhờ tác động tương hỗ với dòng không khí. Có TLPK cánh cố định và không cố định. Loại cánh cố định dùng để ổn định bay (cánh ổn định) và tạo lực nâng (cánh nâng). Loại cánh không cố định dùng để điều khiển bay, được gọi là cánh lái (cánh quay được). Có 3 loại sơ đồ khí động học của TLPK: thông thường, "con vịt" và "cánh quay". Các thiết bị điều khiển dùng để liên tục xác định vị trí tương quan giữa tên lửa và mục tiêu, tạo và thực hiện các lệnh điều khiển tên lửa bay tới mục tiêu. Các phương pháp điều khiển TLPK: điều khiển từ xa (theo lệnh và theo tia), tự dẫn (thụ động, bán chủ động và chủ động) và hỗn hợp (kết hợp điều khiển quán tính, từ xa với tự dẫn). Thành phần và chức năng của các thiết bị điều khiển trên TLPK tùy thuộc vào chế độ và phương pháp điều khiển. Trong số này, thiết bị cơ bản là khối tự động bay bao gồm các phần tử cảm biến có độ nhạy cao, bộ biến đổi - khuếch đại, cơ cấu chấp hành - máy lái. Đầu đạn TLPK có thể là đầu đạn thường hoặc đầu đạn hạt nhân. Việc kích nổ đầu đạn được thực hiện nhờ ngòi nổ tiếp xúc hoặc không tiếp xúc. Thiết bị động lực bảo đảm cho TLPK có tốc độ, độ cao bay và cự li cần thiết, thường bao gồm động cơ tăng tốc và động cơ hành trình. Có động cơ tên lửa nhiên liệu rắn, động cơ nhiên liệu lỏng, động cơ phản lực khí dòng thẳng.

Theo số lượng tầng, có TLPK: một tầng, hai tầng, ba tầng. Theo vị trí phóng, có TLPK: mặt đất, trên hạm tàu. Theo tốc độ bay, có TLPK: dưới âm, siêu âm.

Tầm bay của các loại TLPK chống *máy bay* thời kỳ giữa thập niên 70 thế kỷ XX là 0,5 - 70 km, độ cao sát thương mục tiêu 15 - 40.000 m, khối lượng phóng từ 8 - 15.200 kg, tốc độ bay lớn nhất 270 - 1.700 m/s. Ở Việt Nam, TLPK xuất hiện đầu tiên vào 1965 là V-750 do Liên Xô viện trợ trong Kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975). Quân đội nhân dân Việt Nam đã sử dụng có hiệu quả các loại TLPK bắn rơi gần 800 máy bay phản lực các loại của không quân Mỹ, kể cả pháo đài bay B-52 và F-111 cánh cụp, cánh xòe hiện đại nhất vào thời kỳ đó. Hiện nay, Quân đội nhân dân Việt Nam được trang bị TLPK hiện đại như Spyder, S-300...

TLPK hiện đại tầm bay đạt đến 600 km, độ cao sát thương mục tiêu 180 - 200 km và tốc độ bay lớn nhất 5 - 7 km/s. (607 chữ)

LÊ VĂN MỘT

Tài liệu tham khảo

1. Tổng cục Kỹ thuật, *Kỹ thuật và trang bị số 14*, năm 2001.
2. Trung tâm Từ điển Bách khoa quân sự, *Từ điển Bách khoa quân sự*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005.
3. Trung tâm Từ điển Bách khoa quân sự, *Từ điển Thuật ngữ quân sự*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2007.
4. Bách khoa toàn thư quân sự Liên Xô.